



INTERNATIONAL  
**TRADE**  
ADMINISTRATION

# BỘ THƯƠNG MẠI HOA KỲ

Bài Thuyết Trình Dành Cho  
Cộng Đồng Doanh Nghiệp Việt Nam

Hà Nội, Việt Nam  
Tháng 6/2018

Tài liệu không chính thức – Chỉ dành cho mục đích thuyết trình



INTERNATIONAL  
**TRADE**  
ADMINISTRATION

# Quy định và Quy tắc Chống bán phá giá/ Chống trợ cấp

# Khuôn khổ pháp lý cho các vụ việc CBPG/CTC

- Đạo luật Hoa Kỳ (Đạo luật thuế 1930, như đã được sửa đổi)
- Quy định của Bộ Thương mại
- Các quyết định của Tòa án thương mại quốc tế Hoa Kỳ
- Quyết định của Tòa phúc thẩm khu vực liên bang
- Thực tiễn các vụ việc trước
- Các quy định của WTO
  - Luật và quy định phát sinh từ các Hiệp định WTO và phù hợp với WTO

# Thực tiễn CBPG/CTC tại Hoa Kỳ

- Quyết định dựa trên bằng chứng trong hồ sơ
- Thời hạn được xác định theo Luật và Quy định
  - Thời hạn hoàn thành bản trả lời câu hỏi
  - Đề nghị gia hạn
- Nếu Bộ Thương mại không có những thông tin cần thiết, Bộ có thể sử dụng “những dữ liệu sẵn có” (FA – facts otherwise available)

# Tính minh bạch

Điểm nổi bật của hệ thống của Hoa Kỳ: minh bạch, đúng quy trình và ra quyết định dựa trên quy tắc

- Các quyết định dựa trên phân tích chuyên sâu và hồ sơ vụ việc
  - Hệ thống nộp hồ sơ điện tử (ACCESS )
  - Hệ thống ban hành lệnh bảo hộ hành chính
- Chịu sự điều chỉnh của sự xem xét lại của tòa án và sự không thừa nhận theo WTO

# Sự xem xét lại của tòa án

Các quyết định của Bộ Thương mại (và các quyết định của Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ về thiệt hại) có thể được xem xét bởi các tòa án trong nước và quốc tế:

- Tòa án trong nước
  - Tòa án thương mại quốc tế Hoa Kỳ
  - Tòa án phúc thẩm khu vực liên bang Hoa Kỳ
  - Tòa án tối cao Hoa Kỳ
- Giải quyết tranh chấp tại WTO
  - Ban hội thẩm
  - Cơ quan phúc thẩm
- Đánh giá của ban hội thẩm song phương NAFTA
  - Thay thế cho việc xem xét lại của tòa án Hoa Kỳ; có thể sử dụng trong các vụ việc liên quan đến hàng hóa từ các quốc gia NAFTA

# Vai trò của các cơ quan chính phủ khác của Hoa Kỳ

- Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ
  - Điều tra về việc có thiệt hại đối với ngành sản xuất trong nước hay không.
  - Dẫn đầu bởi sáu Ủy viên được đề cử bởi Tổng thống và được Thượng viện Hoa Kỳ xác nhận.
  - Các Ủy viên có nhiệm kỳ 9 năm.

# Vai trò của các cơ quan chính phủ khác của Hoa Kỳ

- Bộ Tư pháp Hoa Kỳ
- Văn phòng Đại diện Thương mại Hoa Kỳ
- Bộ An ninh Nội địa Hoa Kỳ
  - Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ
  - Cơ quan Thực thi Nhập cư và Hải quan Hoa Kỳ (ICE)



# Thực thi CBPG/CTC

- Số lượng các cuộc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp khởi xướng bởi Bộ Thương mại đã tăng đều đặn:
  - 56 vụ trong năm tài chính 2016
  - 73 vụ trong năm tài chính 2017
  - 53 vụ điều tra trong năm 2018 tính đến nay.
- Tính đến tháng 5/2018, Bộ Thương mại đã có hơn 400 lệnh chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) có hiệu lực, trong đó có 10 lệnh liên quan đến Việt Nam.

Tuy nhiên...

- **Chỉ 1,5%** hàng nhập khẩu của Hoa Kỳ để tiêu thụ phải chịu lệnh áp thuế chống bán phá giá hoặc thuế đối kháng.



INTERNATIONAL  
**T R A D E**  
ADMINISTRATION

Thực tiễn chống bán  
phá giá tại Hoa Kỳ

----

Các quốc gia có nền  
kinh tế phi thị trường

# Khuôn khổ pháp lý để xác định một quốc gia có nền kinh tế phi thị trường

*“bất kỳ quốc gia nào mà cơ quan quản lý xác định không hoạt động theo nguyên tắc về cấu trúc chi phí hoặc định giá, dẫn đến việc bán hàng tại quốc gia đó không phản ánh giá trị hợp lý của hàng hóa.”*

Bộ Thương mại xác định một quốc gia có nền kinh tế phi thị trường cho mục đích chống bán phá giá:

- Giá cả không phản ánh các nguyên tắc thị trường
- Giá cả không phải là ước lượng giá trị một cách có ý nghĩa.

# Khuôn khổ pháp lý để xác định một nền kinh tế là phi thị trường

## Sáu yếu tố:

- (i) mức độ chuyển đổi của đồng tiền của quốc gia đó sang đồng tiền của các quốc gia khác;
- (ii) mức độ mà tiền lương tại quốc gia đó được xác định bởi thương lượng tự do giữa người lao động và người sử dụng lao động,
- (iii) mức độ mà các liên doanh hoặc khoản đầu tư bởi công ty của các quốc gia khác được cho phép tại quốc gia này,
- (iv) mức độ sở hữu hoặc kiểm soát của chính phủ đối với các phương tiện sản xuất,
- (v) mức độ kiểm soát của chính phủ đối với việc phân bổ nguồn lực và đối với các quyết định về giá cả và đầu ra của các doanh nghiệp, và
- (vi) các yếu tố khác mà cơ quan quản lý coi là phù hợp.

# Khuôn khổ pháp lý để xác định một nền kinh tế là phi thị trường

- **Bộ Thương mại hiện đang coi 11 quốc gia sau là có nền kinh tế phi thị trường:**
  - Armenia
  - Azerbaijan
  - Belarus
  - Georgia
  - Kyrgyzstan
  - Moldova
  - Tajikistan
  - Trung Quốc
  - Turkmenistan
  - Uzbekistan
  - Việt Nam

# Khuôn khổ pháp lý để xác định một nền kinh tế là phi thị trường

- **Bộ Thương mại đã từng coi 11 quốc gia sau là có nền kinh tế phi thị trường và các quốc gia này nay đã được coi là có nền kinh tế thị trường:**
  - Cộng hòa Czech (1998)
  - Estonia (2003)
  - Hungary (2000)
  - Kazakhstan (2001)
  - Latvia (2001)
  - Lithuania (2003)
  - Ba Lan (1992)
  - Romania (2003)
  - Nga (2002)
  - Slovakia (1998)
  - Ukraine (2006)

# Khuôn khổ pháp lý điều chỉnh phương pháp tính toán biên độ phá giá

Giá trị thông thường của hàng hóa bị điều tra dựa trên giá trị của các yếu tố sản xuất

- dựa trên các thông tin sẵn có tốt nhất
- giá trị của những yếu tố tại một quốc gia có nền kinh tế thị trường hoặc quốc gia được coi là “phù hợp”
  - tại mức độ phát triển kinh tế tương đương với quốc gia có nền kinh tế phi thị trường, và
  - các nhà sản xuất đáng kể của các hàng hóa tương đương

# Khuôn khổ pháp lý điều chỉnh phương pháp tính toán biên độ phá giá

- Yếu tố sản xuất bao gồm:
  - giờ lao động cần thiết,
  - số lượng nguyên liệu được sử dụng,
  - lượng năng lượng và các tiện ích khác được tiêu thụ, và
  - chi phí vốn đại diện, bao gồm khấu hao.



# Phương pháp sử dụng nước thay thế

- Tương đương về kinh tế
  - GNI bình quân đầu người
  - Danh sách nước thay thế - danh sách mở
  - Các nước thay thế tiềm năng hiện tại cho Việt Nam: Philippines, Indonesia, Nigeria, Ấn Độ, Pakistan, Bangladesh
  - Danh sách này được cập nhật hàng năm
- Nhà sản xuất của hàng hóa tương đương
  - Quy trình sản xuất
  - Mục đích sử dụng cuối cùng
  - Tính chất vật lý
- Việc xem xét dữ liệu
  - Tính sẵn có
  - Tính đương thời
  - Độ tin cậy

# Cách tính biên độ phá giá giữa quốc gia có nền kinh tế thị trường và phi thị trường

## Kinh tế thị trường

Giá xuất khẩu

So sánh giá xuất khẩu  
với giá trị thông thường

Giá thông thường = **Giá**  
**hoặc Giá trị được xây**  
**dựng**

## Kinh tế phi thị trường

Giá xuất khẩu

So sánh giá xuất khẩu  
với giá trị thông thường

Giá = thông thường  
**Phương pháp tính**  
**các yếu tố sản xuất**  
**(FOP) của nước thay**  
**thế**

# Cách tính giá của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế phi thị trường

“Giá khởi điểm” trên mỗi đơn vị tại thị trường Hoa Kỳ

Sử dụng giá trị thực

Trừ chiết khấu

Sử dụng giá trị thực

Trừ chiết khấu lượng

Sử dụng giá trị thực

Trừ chi phí vận chuyển tại Hoa Kỳ

Sử dụng giá trị thực

Trừ chi phí bảo hiểm tại Hoa Kỳ

Sử dụng giá trị thực

Trừ phí môi giới tại Hoa Kỳ

Sử dụng giá trị thực

**Chi phí phát sinh tại nước có nền kinh tế phi thị trường**

Trừ phí môi giới nội địa tại nước xuất khẩu

**Sử dụng giá trị nước thay thế**

Trừ chi phí vận chuyển tại nước xuất khẩu

**Sử dụng giá trị nước thay thế**

Trừ chi phí bảo hiểm tại nước xuất khẩu

**Sử dụng giá trị nước thay thế**

Ghi chú: Chỉ dành cho mục đích thông tin chung. Không giải và áp dụng luật, vui lòng tham khảo Đạo luật thuế quan năm 1930, như được sửa đổi, (19 U.S.C. 1671-1671h, 1673-1673h) và các quy định có liên quan trong Mục 19 của Bộ luật liên bang.

# Cách tính giá của Hoa Kỳ đối với nền kinh tế phi thị trường – Ví dụ

<b>Đầu vào</b>	<b>FOP</b>	<b>Giá trị nước thay thế</b>	<b>Tổng chi phí</b>
Thép	1,4 tấn	\$300/ton	\$420
Lao động	10 giờ	\$4/hr.	\$40
Điện	40 kwh	\$2/kwh	\$80
<b>Chi phí nguyên vật liệu</b>			<b>\$540</b>
Chi phí vận hành	8%	\$43,20	\$583,20
Chi phí SGA	10%	\$58,32	\$641,52
Lợi nhuận	7%	\$44,91	
<b>Giá trị thông thường (NV)</b>			<b>\$686,43</b>



INTERNATIONAL  
**TRADE**  
ADMINISTRATION

# Cập nhật về quy định, quy tắc và thực tiễn CBPG/CTC

# Diễn biến gần đây trong thực tiễn CBPG/CTC tại Hoa Kỳ

- **Tình hình thị trường đặc biệt (PMS)**
  - Khoản 504 của Đạo luật mở rộng ưu đãi thương mại 2015
  - Cho phép phương pháp tính toán thay thế trong các trường hợp chi phí không phản ánh chính xác chi phí sản xuất trong điều kiện thương mại thông thường.
  - Đã tìm thấy PMS đối với:
    - Ống thép dùng trong dầu khí từ Hàn Quốc
    - Diesel sinh học từ Argentina và Indonesia
  - Không tìm thấy PMS đối với:
    - Đinh thép từ Hàn Quốc
    - Gỗ mềm từ Canada
    - Thép cây từ Đài Loan

# Diễn biến gần đây trong thực tiễn CBPG/CTC tại Hoa Kỳ

- **Lấn tránh thuế và trốn thuế:**
  - Điều tra chống lẩn tránh đối với thép chống gỉ và một số sản phẩm thép cán nguội dẹt từ Việt Nam sản xuất từ thép nền có nguồn gốc từ Trung Quốc.
  - Làm việc với Cơ quan Hải quan và Bảo vệ biên giới với quyền điều tra mới được quy định tại Đạo luật Thực thi và Bảo vệ (EAPA) và Đạo luật Thuận lợi Thương mại và Thúc đẩy Thương mại 2015.

# Các vụ CBPG/CTC liên quan đến Việt Nam

- 10 lệnh chống bán phá giá
  - Cá fillet đông lạnh
  - Hòm và tủ đựng dụng cụ
  - Tháp gió
- 3 lệnh áp thuế đối kháng
  - Đinh thép
  - Mặc áo dây thép
- 2 cuộc điều tra đang diễn ra
  - Điều tra CBPG và CTC đối với túi dệt





INTERNATIONAL  
**TRADE**  
ADMINISTRATION

# Các vấn đề về Hiệp định thương mại

# Đàm phán và Tuân thủ Hiệp định thương mại

- Đối với các lĩnh vực hàng rào phi thuế quan quan trọng, **E&C đại diện cho Bộ Thương mại trong các cuộc đàm phán hiệp định thương mại** nhằm đảm bảo các cam kết ràng buộc và mạnh mẽ nhằm mở cửa thị trường và đảm bảo đối xử công bằng đối với ngành công nghiệp của Hoa Kỳ

## *Ví dụ: Hiệp định Thuận lợi hóa Thương mại của WTO*

- Có hiệu lực từ năm 2017, Hiệp định Thuận lợi hóa Thương mại của WTO là hiệp định đa phương mới đầu tiên kể từ năm 1995
- Mục đích: cắt giảm “sự quan liêu” hiện vẫn cản trở sự di chuyển của hàng hóa qua biên giới.
  - Ví dụ: đòi hỏi sự minh bạch hơn trong quy tắc hải quan, khuyến khích thời gian thông quan nhanh hơn
- Mục tiêu của Hoa Kỳ: *tăng tốc độ xuất khẩu.*

# Thương lượng và Tuân thủ Hiệp định thương mại

- Khi hiệp định đã có hiệu lực, **E&C nỗ lực đảm bảo sự tuân thủ của chính phủ các quốc gia khác** đối với những cam kết trong hiệp định

## *Ví dụ: Hiệp định về các Hàng rào Kỹ thuật đối với Thương mại tại Brazil*

- Năm 2009, ngành công nghiệp Hoa Kỳ phản ánh rằng Brazil yêu cầu thanh tra nội địa đối với tất cả cả nhà máy sản xuất thiết bị y tế trước khi thiết bị có thể được đăng ký bán tại Brazil.
- Hiệp định về các Hàng rào Kỹ thuật đối với Thương mại của WTO (TBT) yêu cầu rằng các quy định kỹ thuật bắt buộc không được phép hạn chế thương mại nhiều hơn cần thiết.
  - Trong trường hợp này, Brazil nên chấp nhận các chứng nhận của Hoa Kỳ thay cho yêu cầu thanh tra của Brazil.
- Sự tham gia bền vững của Hoa Kỳ tại WTO và Diễn đàn quản lý thiết bị y tế đã dẫn đến việc Brazil chấp nhận các chứng nhận của Hoa Kỳ vào năm 2017.
- Kết quả: \$1 tỷ xuất khẩu hàng năm được bảo vệ.



INTERNATIONAL  
**TRADE**  
ADMINISTRATION

# Q&A

Tài liệu không chính thức – Chỉ dành cho mục đích thuyết trình